

Số: 23 /2025/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 24 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Thái Bình thuộc
Sở Công Thương tỉnh Thái Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc
hội về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;*

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;

*Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của
Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân
tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã,
thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của
Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2024 của
Chính phủ quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và
hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Công Thương;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BCT ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ
trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan
chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc
Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2023/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ
trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ
Công Thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương;*

*Thực hiện Quyết định số 3693/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ
trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức
của Cục Quản lý thị trường tỉnh Thái Bình trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 10/TTr-SCT ngày 27 tháng 02 năm 2025; của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 845/TTr-SNV ngày 20 tháng 3 năm 2025 và Văn bản số 921/SNV-TCBC ngày 21 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Thái Bình (Sau đây gọi tắt là Chi cục) là tổ chức hành chính thuộc Sở Công Thương, được thành lập trên cơ sở tiếp nhận nguyên trạng Cục Quản lý thị trường tỉnh Thái Bình thuộc Tổng cục Quản lý thị trường thuộc Bộ Công thương.

Chi cục thực hiện chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Công Thương quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

2. Chi cục có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở Công Thương tỉnh Thái Bình, đồng thời chịu sự kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan chức năng thuộc Bộ Công Thương.

3. Trụ sở làm việc tại: Tổ 3, phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Công tác quản lý thị trường

a) Xây dựng và trình Giám đốc Sở Công Thương kế hoạch, chủ trương, biện pháp, dự án cần thiết để thực hiện chính sách về tổ chức và hoạt động của lực lượng quản lý thị trường thuộc địa bàn quản lý;

b) Kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức và hoạt động của lực lượng quản lý thị trường;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, kế hoạch, chương trình, đề án về công tác quản lý thị trường trên địa bàn được phân công;

d) Theo dõi, tổng hợp, dự báo diễn biến tình hình thị trường, đối tượng, quy luật, phương thức, thủ đoạn của các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thương mại trên thị trường và các lĩnh vực khác được pháp luật giao trên địa bàn phụ trách; đề xuất các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

đ) Phối hợp với Thanh tra Sở Công Thương xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ; các kế hoạch kiểm tra chuyên đề trên địa bàn phụ trách theo quy định.

2. Tổ chức, chỉ đạo và thực hiện hoạt động kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật theo thẩm quyền:

a) Kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thương mại trên thị trường; kiểm tra cơ sở sản xuất đối với lĩnh vực, ngành hàng thuộc lĩnh vực quản lý của ngành công thương và các lĩnh vực khác được pháp luật giao trên địa bàn được phân công theo quy định pháp luật; xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật;

b) Triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra định kỳ, kế hoạch kiểm tra chuyên đề theo quy định;

c) Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các Đội Quản lý thị trường trực thuộc trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính;

d) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thương mại trên thị trường và các lĩnh vực khác được pháp luật giao trên địa bàn phụ trách.

3. Hướng dẫn, thực hiện và tuyên truyền pháp luật liên quan đến hoạt động của lực lượng quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh.

4. Quản lý tổ chức và xây dựng lực lượng quản lý thị trường địa phương:

a) Xây dựng kế hoạch và đề xuất về tổ chức, biên chế, trang thiết bị, phương tiện, điều kiện làm việc của lực lượng quản lý thị trường phụ trách;

b) Xây dựng và trình Giám đốc Sở Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Đội Quản lý thị trường thuộc Chi cục theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, người lao động theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý;

d) Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho công chức thuộc Chi cục;

đ) Tổ chức thực hiện các quy định về công tác tổ chức cán bộ, chế độ trang phục, số hiệu, phù hiệu, cấp hiệu, cờ hiệu, biển hiệu và Thẻ kiểm tra thị trường;

e) Kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính của các Đội Quản lý thị trường trực thuộc và hoạt động công vụ của công chức Chi cục;

g) Phối hợp xây dựng, quản lý và khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu về quản lý địa bàn, kết quả kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính và cơ sở dữ liệu khác phục vụ hoạt động của lực lượng quản lý thị trường.

5. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

6. Phối hợp thực hiện công tác cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Sở Công Thương.

7. Quản lý công chức, hợp đồng lao động và tài chính, tài sản được cấp theo quy định của pháp luật và theo phân cấp.

8. Quản lý sử dụng công cụ hỗ trợ được trang bị theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; quản lý và lưu trữ hồ sơ vụ việc kiểm tra xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

9. Tổ chức triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và phương pháp quản lý hiện đại trong tổ chức và hoạt động Chi cục; tham gia các Ban chỉ đạo, tổ chức phối hợp liên ngành, đoàn kiểm tra liên ngành do địa phương hoặc cấp có thẩm quyền thành lập.

10. Là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Thái Bình (gọi tắt là Ban chỉ đạo 389/ĐP tỉnh).

11. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên có thẩm quyền.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Công Thương giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Chi cục, gồm: Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng.

Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Công Thương và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục; Phó Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ (02 phòng), gồm:

a) Phòng Tổ chức - Hành chính;

b) Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp.

3. Các Đội Quản lý thị trường (05 Đội), gồm:

a) Đội Quản lý thị trường số 1 (Đội Quản lý thị trường cơ động kiểm tra thị trường địa bàn toàn tỉnh);

b) Đội Quản lý thị trường số 2 (Địa bàn quản lý: Thành phố Thái Bình và huyện Vũ Thư);

c) Đội Quản lý thị trường số 3 (Địa bàn quản lý: Huyện Hưng Hà và huyện Quỳnh Phụ);

d) Đội Quản lý thị trường số 4 (Địa bàn quản lý: Huyện Thái Thụy và huyện Đông Hưng);

đ) Đội Quản lý thị trường số 5 (Địa bàn quản lý: Huyện Kiến Xương và huyện Tiền Hải).

Điều 4. Trách nhiệm của Chi Cục trưởng Chi Cục Quản lý thị trường

1. Sắp xếp, bố trí công chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập của Chi cục theo đúng quy định của pháp luật.



2. Bố trí số lượng cấp phó của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các Đội Quản lý thị trường thuộc Chi cục theo quy định tại khoản 6 Điều 6 Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương.

3. Xây dựng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Đội Quản lý thị trường thuộc Chi cục trình Giám đốc Sở Công Thương phê duyệt.

4. Xây dựng Đề án vị trí việc làm trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Nội vụ, Chi Cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Thái Bình; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Công thương;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 6;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Báo Thái Bình;
- Công báo tỉnh Thái Bình;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NCKS.

tuong

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Nghiêm

